

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 165/2025/TBTL-TA ngày 25 tháng 12 năm 2025 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Lê Nguyên Hải V, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn T, xã L, tỉnh Khánh Hòa.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Thôn T, xã L, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Nguyên Hải V, sinh năm 1984 và anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1977.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê Nguyên Hải V, sinh năm 1984 và anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1977 đồng ý thuận tình ly hôn.

2.2. **Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng:** Chị Lê Nguyên Hải V và anh Nguyễn Văn M có 04 (bốn) con chung là các cháu Nguyễn Thị Thu N, sinh ngày 30/10/2002; Nguyễn Thị Ng, sinh ngày 08/12/2004; Nguyễn Văn H, sinh ngày 07/9/2008 và Nguyễn Văn H1, sinh ngày 08/01/2014.

- Anh Nguyễn Văn M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 (hai) con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Văn H, sinh ngày 07/9/2008 và cháu Nguyễn Văn H1, sinh ngày 08/01/2014. Chị Lê Nguyên Hải V không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Đối với cháu Nguyễn Thị Thu N, sinh ngày 30/10/2002 và cháu Nguyễn Thị Ng, sinh ngày 08/12/2004 đã thành niên, có khả năng lao động tự túc được nên chị Lê Nguyên Hải V và anh Nguyễn Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Nguyên Hải V và anh Nguyễn Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Lê Nguyên Hải V đồng ý chịu **150.000 đồng** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là **300.000 đồng** (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004837 ngày 19/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

Trả lại cho chị Lê Nguyên Hải V số tiền **150.000 đồng** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 7 – Khánh Hòa;
- Phòng THA khu vực 7 – Khánh Hòa;
- UBND xã L, tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu AV; Hồ sơ vụ án.

Lê Trần Anh Khoa